

Số: /TB-UBND

Bảo Linh, ngày 15 tháng 09 năm 2024

THÔNG BÁO VÀ NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều
giai đoạn 2022-2025, phân kỳ năm 2024 trên địa bàn xóm Khuổi Chao

Căn cứ Biên bản họp thống nhất kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xóm Khuổi Chao chiều ngày 14/09/2024.

Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã Bảo Linh thông báo và niêm yết công khai: Kể từ ngày 16/09/2024 đến hết ngày 18/09/2024, Kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, phân kỳ năm 2024 xóm Khuổi Chao. Tiến hành niêm yết công khai kết quả tại: Nhà Văn hóa xóm; Bảng tin UBND xã; Trang thông tin điện tử của xã.

(Có danh sách kết quả điều tra, rà soát kèm theo)

Yêu cầu xóm thông báo rộng rãi đến toàn thể nhân dân được biết trên cụm loa truyền thanh.

Trong thời gian thông báo niêm yết công khai tổ chức, cá nhân, hộ gia đình nào có ý kiến, kiến nghị về kết quả rà soát thì gửi về BCD rà soát của xã để kịp thời giải quyết.

Trong thời gian niêm yết công khai nêu trên không có tổ chức, cá nhân, hộ gia đình nào có ý kiến, kiến nghị thì UBND xã Bảo Linh tổng hợp, cáo cáo kết quả xin ý kiến thẩm định của UBND huyện.

Nơi nhận:

- Các thôn, xóm
- Lưu: VP, LĐT BXH.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Hoàng Văn Trường

Ngày 15 tháng 9 năm 2024

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2024 xóm Khuổi Chao

(Kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày 15/09/2024)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Năm sinh	Nơi ở hiện tại (Ghi theo thứ tự thôn/xóm)	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại ²
A	B	1	2	3	4	5	6
I	Hộ nghèo cũ (đang quản lý)						
1	Bàn Văn Việt	1	1974	Khuổi Chao	0	0	Cắt chết
2	Bàn Văn Đoàn	1	1976	Khuổi Chao	135	40	Hộ nghèo
3	Triệu Văn Thế	1	1999	Khuổi Chao	105	30	Hộ nghèo
4	Bàn Văn Loan	1	1978	Khuổi Chao	75	30	Hộ nghèo
5	Bàn Văn Đông	1	1996	Khuổi Chao	135	50	Hộ nghèo
6	Bàn Thị Nguyên	2	1970	Khuổi Chao	90	40	Hộ nghèo
7	Dương Văn Hoi	1	1959	Khuổi Chao	100	30	Hộ nghèo
8	Nông Thị Thương	2	1980	Khuổi Chao	140	30	Hộ nghèo
9	Bàn Thị Huệ	2	1983	Khuổi Chao	105	10	Cận nghèo
10	Bàn Thị Chanh	2	1952	Khuổi Chao	85	30	Hộ nghèo
11	Linh Thị Nhất	1	1949	Khuổi Chao	100	10	Cận nghèo
II	Hộ cận nghèo cũ (đang quản lý)						
1	Triệu Văn Hương	1	1994	Khuổi Chao	115	20	Cận nghèo
2	Nịnh Văn Chung	1	1983	Khuổi Chao	165	20	Không nghèo
3	La Văn Tuyên	1	1990	Khuổi Chao	140	20	Cận nghèo
4	Triệu Tiến Lâm	1	1965	Khuổi Chao	155	30	Không nghèo
5	Dương Văn Nhi	1	1962	Khuổi Chao	135	20	Cận nghèo
6	Hầu Đức Tiến	1	1957	Khuổi Chao	130	20	Cận nghèo

7	Triệu Văn Quý	1	1959	Khuổi Chao	120	30	Hộ nghèo
8	Dương Văn Cao	1	1990	Khuổi Chao	155	10	Không nghèo
9	Dương Văn Quân	1	1965	Khuổi Chao	140	10	Cận nghèo
III	Hộ gia đình có giấy đề nghị qua sàng lọc phiếu A có dưới 4 chỉ tiêu						
1	Hầu Văn Quan	1	1969	Khuổi Chao	115	10	Cận nghèo
Kết quả phân loại sau khi rà soát Phiếu B		<ul style="list-style-type: none"> - Có: 9 hộ nghèo; - Có: 8 hộ cận nghèo; - Có: 4 hộ không nghèo. 					

BẢNG PHÂN LOẠI HỘ SAU RÀ SOÁT

Tổng điểm B1	Tổng điểm B2	
	<i>Từ 30 điểm trở lên</i>	<i>Dưới 30 điểm</i>
Từ 140 điểm trở xuống	Hộ nghèo (HN)	Hộ cận nghèo (HCN)
Trên 140 điểm	Không phải hộ nghèo, cận nghèo (KN)	